

BÁO CÁO

Về tình hình sạt lở bờ biển hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được các công văn: số 22/TTr-UBND ngày 14/4/2011, số 35/TTr-UBND ngày 25/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và công văn số 14/TTr-UBND ngày 07/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị đầu tư cấp bách chống sạt lở bờ biển tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu. Sau khi kiểm tra tại hiện trường và làm việc với các tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Thủ tướng tình hình sạt lở bờ biển thuộc hai tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu như sau:

1. Tổng quan khu vực bờ biển tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau:

Bờ biển thuộc hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau có tổng chiều dài khoảng 320 km, trong đó bờ biển phía Đông dài 227 km (Bạc Liêu: 65 km, Cà Mau: 162 km); bờ biển phía Tây thuộc tỉnh Cà Mau dài 93 km. Đây là khu vực chịu tác động của chế độ bán nhật triều với biên độ dao động từ 3,0 – 4,0m đối với khu vực biển Đông và từ 1,5- 2,0m đối với khu vực biển Tây. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, dọc theo dải ven biển đã có rừng ngập mặn xanh tốt, đa dạng sinh học rất phong phú, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thủy sản, du lịch, cải thiện môi trường sinh thái nhất là trong điều kiện phải ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Tuy nhiên, cũng tiềm tàng không ít khó khăn những nguy cơ do tác động từ biến đổi với việc phát triển kinh tế xã hội của hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau, nhất là đối với công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Nhiều khu vực bờ biển đã có diễn biến sạt lở, bãi biển có xu thế hạ thấp uy hiếp đến ổn định dân sinh và rừng ngập mặn trong khu vực.

2. Về tình hình sạt lở bờ biển:

Những năm qua, do tác động bất thường của biến đổi khí hậu, đỉnh triều có xu thế tăng cao (các kết quả quan trắc cho thấy mực nước năm sau cao hơn năm trước từ 05cm ÷ 07cm, đặc biệt năm 2009 – 2010 nước dâng cao hơn năm 2008 từ 10cm ÷ 12cm), địa chất ven biển mềm yếu,...Do vậy, dọc theo dải ven biển nhiều khu vực đã có diễn biến sạt lở phức tạp, bãi biển bị xâm thực, hạ thấp, đường bờ biển có xu thế dịch chuyển về phía đất liền, nhiều dải rừng phòng hộ ven biển đã xói lở, diện tích rừng dần bị thu hẹp với tốc độ từ 3m – 7m/năm, có nơi phía trước đê biển đã không còn rừng phòng hộ, tác động xấu tới ổn định công trình và dân sinh trong khu vực. Theo báo cáo của hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau, tình hình sạt lở trên địa bàn 2 tỉnh như sau:

- Tỉnh Cà Mau: có 07 khu vực đang xảy ra sạt lở với tổng chiều dài gần 16km gồm: khu vực cửa Đá Bạc, khu vực cửa sông Đốc huyện Trần Văn Thời, khu vực cửa Cái Cầm huyện Phú Tân, khu vực xã Khánh Tiến huyện U Minh, khu vực cửa Gành Hào xã Tân Thuận huyện Đầm Dơi và khu vực Khai Long, Mũi Cà Mau huyện Ngọc Hiển.

- Tỉnh Bạc Liêu: có 02 khu vực đang xảy ra sạt lở với chiều dài 05 km gồm khu vực Nhà Mát (trong đó có 600m ở cửa biển Nhà Mát đang bị xói lở nghiêm trọng) và khu vực từ Nhà Mát đến giáp tỉnh Sóc Trăng.

(chi tiết xem phụ lục đính kèm)

3. Về công tác xử lý sạt lở:

Trước diễn biến sạt lở ngày càng phức tạp, để đảm bảo ổn định công trình ven biển, an toàn tính mạng và tài sản của nhà nước và nhân dân, các tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau đã chủ động huy động các nguồn lực để tổ chức xử lý sạt lở bằng cả biện pháp phi công trình (di dân tái định cư) và biện pháp công trình với chủ yếu là sử dụng vật liệu địa phương như cừ tràm, dừa, rọ thép,... Kết quả từ năm 2009 đến nay như sau:

- Tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức di dời được 19 hộ dân và xây dựng 1.000m kè bê tông tại khu vực sạt lở nguy hiểm thị trấn Gành Hào;

- Tỉnh Cà Mau đã tổ chức xử lý cấp bách bảo vệ gần 05km bờ biển bằng nhiều giải pháp như kè đá hộc kết hợp cừ tràm (khu vực cửa Cái Cầm), kè rọ đá và kè ngầm tạo bãi (khu vực Cửa Cầm, Sông Đốc), kè tạo bãi bằng hai hàng cọc bê tông li tâm bên trong đố đá hộc (khu vực Khánh Tiến-U Minh). Kinh phí đầu tư gần 60 tỉ đồng.

4. Nhận xét về tình hình sạt lở:

- Do diễn biến phức tạp của thủy triều và địa chất xung yếu, tình hình sạt lở bờ biển đã và đang diễn ra tại một số khu vực trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình đê điều, tính mạng, tài sản của nhà nước, nhân dân và dải rừng phòng hộ ven biển. Trong đó, đặc biệt là khu vực cửa Nhà Mát (Bạc Liêu); khu vực cửa Đá Bạc, khu vực cửa sông Đốc huyện Trần Văn Thời, cửa Cái Cầm huyện Phú Tân, khu vực xã Khánh Tiến, huyện U Minh và khu vực Mũi Cà Mau (Cà Mau).

- Việc xử lý sạt lở của các tỉnh với hình thức chủ yếu là kè bờ bằng vật liệu địa phương, chỉ mang tính chất tạm thời, trước mắt, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác phòng chống và giảm nhẹ thiên tai. Một số giải pháp đã thực hiện như kè tạo bãi bằng hai hàng cọc bê tông li tâm bên trong đố đá hộc (khu vực Khánh Tiến-U Minh- Cà Mau) tỏ ra khá hiệu quả (kinh phí đầu tư khoảng 30 tỉ đồng/km), tuy nhiên cần nghiên cứu tính toán để thiết kế phù hợp với điều kiện hải văn, địa chất của từng khu vực.

5. Kiến nghị:

Để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhà nước và nhân dân trong khu vực, đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai trước mắt cũng như lâu dài

nhất trong điều kiện ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, trong khi khả năng về kinh tế của tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau còn hạn chế. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư và giao nhiệm vụ cho các địa phương, các Bộ:

5.1 Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau:

- Chỉ đạo việc lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình kè chống sạt lở bờ biển, làm cơ sở cho việc hỗ trợ đầu tư tại các khu vực:

+ Tỉnh Bạc Liêu: khu vực cửa Nhà Mát và khu vực từ Nhà Mát đến huyện Vĩnh Châu tỉnh Sóc Trăng.

+ Tỉnh Cà Mau: khu vực cửa Đá Bạc, khu vực cửa sông Đốc huyện Trần Văn Thời, cửa Cái Cấm huyện Phú Tân, khu vực xã Khánh Tiến, huyện U Minh, khu vực cửa Gành Hào xã Tân Thuận huyện Đầm Dơi và khu vực Khai Long, Mũi Cà Mau huyện Ngọc Hiển.

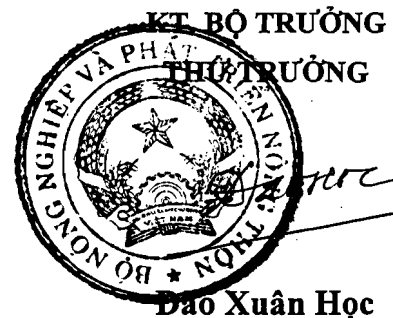
- Huy động các nguồn lực của địa phương tổ chức triển khai thực hiện tại các khu vực trọng điểm xung yếu.

5.2 Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối ngân sách Trung ương, hỗ trợ kinh phí đầu tư để các địa phương thực hiện từng bước hoàn thành công trình đáp ứng mục tiêu trước mắt cũng như lâu dài.

Trên đây là báo cáo của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tình hình sạt lở bờ biển thuộc hai tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

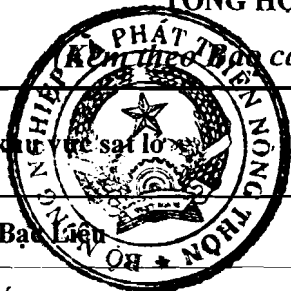
Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn Phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Lưu VT, TC TL.



TỔNG HỢP CÁC TRỌNG ĐIỂM SẠT LỖ BỜ BIỂN, TỈNH CÀ MAU VÀ TỈNH BẠC LIÊU

theo báo cáo số 1748/BC-BNN-TCTL ngày 21/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT)



TT	Các khu vực sạt lở	Chiều dài (m)	Diễn biến sạt lở	Xử lý của địa phương
I	Bạc Liêu	5,000		
1	Từ khu Nhà Mát đến giáp Sóc Trăng	3,000	Sạt lở làm mất rừng ngập mặn, tốc độ trung bình những năm gần đây khoảng từ 3-5m/năm	
2	Khu vực cửa Nhà mát	2,000	Sạt lở bờ biển trong đó có 600m bị sạt lở nghiêm trọng	Đang triển khai 560m
II	Cà Mau	18,400		
1	Khu vực bờ biển phía Tây	6,500		
1.1	Khu vực Cửa Đá Bạc.	1,500	Xói lở làm mất rừng phòng hộ	Tình đang chi đạo hộ đê kh để bảo vệ
1.2	Cửa sông Đốc, huyện Trần Văn Thời	200	Xói lở làm mất rừng phòng hộ	Xử lý bằng rọ đá 200m
1.3	Cửa Cái Cầm, huyện Phú Tân	300	Xói lở làm mất rừng phòng hộ	Xử lý bằng kè dừa 277m
1.4	Khu vực xã Khánh Tiến, huyện U Minh đoạn từ Lung Ranh đến Hương Mai	2,200	Xói lở làm mất rừng phòng hộ, có nơi chỉ còn cách đê 2-3m	Xử lý bằng kè đá học-cừ 709m
2	Khu vực bờ biển phía Đông	9,500		
2.1	Sạt lở bờ biển khu du lịch Khai Long	4000	Tuyến kè và đường dọc bờ biển vừa xây xong đã bị sạt lở, sụp đổ nhiều đoạn	
2.2	Cửa kênh Năm Ô Rô	400	Sạt lở sâu vào khoảng 400m trong vòng 5 năm trở lại đây.	
2.3	Khu vực mũi Cà Mau	2700	Xói lở nghiêm trọng với chiều dài 1000m, nhiều đoạn bị xâm hại, một số công trình của khu du lịch đã bị phá hỏng.	
2.4	Khu vực cửa biển Gành Hào, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi	2,400	Thường xuyên bị sạt lở, ăn sâu vào đất liền 100m, ảnh hưởng tới 120 hộ dân	